

## **ĐẠI TUỆ PHỐ GIÁC THIỀN SƯ NGỮ LỤC**

### **QUYỀN 9**

Bỉnh phất, vị Tăng hỏi: Vạn cỏ tật lê sắt trong lò lửa, Phật Tổ đương thời không dung cho y, mà nay tiện tuy lấy dùng, chẳng hay cơ thoại này thế nào? Sư nói: Không ngăn dụng cụ nhà nhàn.

Lại nói: Chỉ can trải tòa này rộng là nhàn hay không nhàn?

Sư nói: Đầu lâu vỡ nát không biết đau.

Lại nói: Đáng gọi là roi sắt chỉ ra đường người Hồ, bẻ cong vì người sau.

Sư nói: Cỏ tật lê sắt ở đâu?

Lại nói: Ép ngọt.

Sư nói: Cười giết nạp Tăng.

Bèn nói: Di môn ngày xưa trình nhà xấu, lấy ra vô biên cỏ gai, ngày nay trên đỉnh Âu phong, may thay không việc lại gặp nhau. Gặp nhau liền gác qua. Trong đó việc thế nào? Nếu có người nói được một câu, lại thỉnh mỗi người tự trở về Tăng đường. Nếu nói không được, gỡ bỏ sắn bìm xem thường mọi người. Chư Phật chưa ra đời thì có, tức lỗ mũi của mỗi người ngày nay. Trên đỉnh môn toả ánh sáng báu rực rỡ. Sau khi xuất thế tin tức hoàn toàn không, dưới gót chân mỗi người dọc ngang chữ thập. Chỗ có Phật không được ở. Chỗ không có Phật mau đi qua, bức bách không đến, ngoài ba ngàn dặm xuyên lỗ mũi. Đến đây dù bày ra vô biên cảnh giới trên đầu sợi lông. Chỉ đầu sợi lông này từ đâu đến được, nạp Tăng ức núi Tu-di trong hạt lúa. Chỉ hạt lúa này lại đặt ở chỗ nào, như thế thì dễ, không như thế thì khó. Chớ tìm nơi lời nói, chớ tìm trong ý, như thế thì khó, không như thế thì dễ, thử lấy ý đầu móc câu, chớ nhận đinh, gậy của Nạp Tăng, lấy được thì đi, dè dặt trên đất bằng đóng cây chèo thuyền.

Cho nên nói: Thần Quang không rõ muôn xưa tốt xấu, vào cửa này chẳng cõnhiểu biết. Chỉ như một Đại tạng giáo nói quyền, nói thật, nói đốn, nói tiệm, nói có, nói không. Cho đến Tổ sư Tây thiên, đất này, nhiều đời từ xưa đến nay tất cả tri thức, các loại ngôn ngữ, các loại tác

dụng. hãy nói là tri giải hay chẳng phải tri giải? Nếu định đoạt được thì Thượng tọa Bỉnh Phất một bề bại trận. Nếu định đoạt không được thì trừ sạch nước dơ thứ hai đi, hét một tiếng là gì? Có chiếu dụng không hưởng bối. Chỉ cho lão Hồ biết, không cho lão Hồ hỏi. Mục Châu trước đây gánh cây, Triệu Châu mua mắc bán rẻ, chỉ có Tam Thánh lừa mù, đến nay gặp người cười lạ. Núi Tu-di bỗng ra bên góc trán mọi người. Nước biển lớn rưới vào mũi mọi người thì gác qua một bên.

Mã Đại sư nói: Từ khi Hồ loạn, sau ba mươi mươi năm không hề thiếu muối tương, làm sao bàn luận, có gõi gõm không? Nhiều năm không người hỏi, bỗng nhiên chợt vậy sầu giết người, hét một tiếng, nói: lại nêu Nham Đầu tham yết Đức Sơn mới đến cửa bèn hỏi: Là phàm hay Thánh, Sơn bèn hét, đầu liền lẽ bái.

Sau đó có Tăng nêu cho Đỗng Sơn nghe, Sơn nói: Nếu không là Tuế Công, cũng rất khó gánh vác. Nham Đầu nghe nói: Lão Đỗng Sơn không biết tốt, xấu, lầm về danh ngôn. Lúc ấy ta một tay đe một tay kéo.

Sư nói: Hổ dữ không biết, thân chết trong hang, giao long không sợ kiềm, mất thân dưới kiềm. Nham Đầu tuy ở trong hang hổ có một đường thoát, hướng lên đao kiềm có cơ hội xuất thân, nêu ông xem xét kỹ tương lai, còn thiếu ngộ, nay có người vì Nham Đầu làm chủ hay không? Ra gặp nhau cùng Thượng tọa Cảo. Hồi lâu, hét một tiếng, gõ một cái, nói kịp hợp trí lớn ngừng dứt sự giam cầm.

Đông đến Bỉnh Phất bỗng mở cửa, khéo tay vẽ khó thành người ở lan can là ai nâng mắt đã sai quá, chẳng phải là tâm, chẳng phải là Phật, chẳng phải vật, chẳng phải thiền, chẳng phải là đạo, chư Phật ba đời nói không kịp, Tổ sư sáu đời truyền không tối, bèn đi thế, chỉ là chuỳ sắt không mũi. Dù ra được rồng gai, chưa khỏi chết trên đất băng.

Cho nên nói: Ngôn không bày việc, ngữ không đầu cốt, người thừa ngôn mất, người trệ cú thì mê. Nhưng có người ra khỏi tình trần vượt ngoài vật, không thừa ngôn, không trệ cú. Trên đầu trăm cổ tiến được Tổ sư, trong chợ biết được chính mình, thẳng xuống như rồng được nước, như hổ nhờ núi. Dưới chân giống như sáng đánh ba ngàn, chiếu đánh tám trăm. Vì sao? Trong kho vua ta không có dao như thế, như là xuất cách dòng đạo, thì sẽ không làm thế. Tuy vậy, hết pháp không có dân. Đêm nay phóng qua một đường, được gặp với mọi người, dựng phật trần nói: Đạo quân tử còn mãi, vẽ một đường nói: Đạo tiểu nhân mất hết, giọt nước đóng lại, tiết lại không cùng, dây ly nô bịch cô đứt, chôn thân trong nước bị lửa thiêu, gõ vào giường thiền một cái:

Lại nêu: bốn nhân dạy chúng rằng: Bình thường không muốn hướng tiếng câu trước, trống sau, đánh trống làm nam nữ nhà người. Vì sao? Thinh chẳng phải thinh, sắc chẳng phải sắc. Có vị Tăng hỏi: Thế nào là tiếng chẳng phải tiếng?

Nhân đáp: Gọi là sắc được không?

Vị Tăng nói: Thế nào là sắc chẳng phải sắc?

Nhân nói: Gọi là thanh được không? Vị Tăng lẽ bái.

Nhân nói: Hãy nói: Vì ông nói đáp lời ông, nếu người phân biệt được thì sẽ cho ông có chỗ nhập vào?

Sư nói: Bốn nhân sẽ xuyên qua con Vân Cư, đổi tròng mắt của người trong thiên hạ, lại bị Tăng này lấy một cây xô lôi đi, không động chiến tranh, xô qua lỗ mũi.

Về sau lão phu nói: Bốn Nhân đã vào am tranh, vị Tăng này lại rời vào thôn sâu. Nhưng khúc tuyết mùa xuân, người đương thời khó biết, thôn ca xã múa, khắp nơi cùng người hợp được.

Sư nói: Lão phu vũ chính là thế, không khỏi theo lầu gãy. Thượng tọa Bỉnh Phất không tiếc lông mày, nói toạc cho mọi người nghe. Thinh chẳng phải thinh, sắc chẳng phải sắc, sau ngựa trước lừa, thắn ra quý vào. Khúc Tuyết mùa xuân họa không bằng, thôn ca xã múa lại nhộn nhàng.

Gõ phất trần vào gường thiền nói: Cái này quyết định chẳng phải thinh.

Lại giơ lên nói: Cái này quyết định chẳng phải sắc, rốt ráo là cái gì?

Hết một tiếng nói: Lúc này nếu không thấu suốt cội nguồn thì phải đợi tương lai hỏi ngài Di-lặc.

Hàn Đức Toàn Triều Nghị thỉnh Bỉnh Phất. Vị Tăng hỏi: Đạt-ma từ phương Tây đến lấy gì truyền thọ?

Sư nói: Không thể thực hành theo để kiến giải của chồn hoang.

Lại nói: Thế nào là thô vào tế?

Sư nói: Một sợi lông trong biển nước thơm.

Lại nói: Thế nào là tế vào thô?

Sư nói: Biển nước thơm trong một sợi lông.

Lại nói: Vì sao Hòa thượng lại điên đảo?

Sư nói: Xưa nay có một chút.

Hỏi: Lùa ba chân đi bằng móng là thế nào?

Sư nói: Đẹp gãy cái thìa của Triệu Châu.

Bèn nói: Làm sao làm sao? Kích mở kho Vô Tận, đúng thế đúng

thế, vượt hơn bầu hư không, như thế không như thế, ngay đó liền thấu thoát, vẫn là nâng rào đổ vách, lập địa chết người, lại nghĩ tiến bước tới trước, làm thế nào, thế nào? Chính là ngoại đạo tà quỷ, diệt chủng Tộc Hồ, tức nay không có loại cỏ nhà ta ư? Có thì ra vì chúng thở ra, nếu không, lại xem bùn tro bôi đất. Diệu Thánh tròn sáng lìa các danh tướng. Vốn không có chúng sinh, thế giới. Do vọng mà có sinh, do sinh mà có diệt, sinh diệt gọi là vọng, diệt vọng thì gọi là chân, hét một tiếng, nói: Ông già Thích-ca lúc ấy nếu được một tiếng hét này thì khỏi được rơi rớt. Vì sao? Đã là tròn sáng lìa tướng, cuối cùng vọng tưởng từ đâu khởi? Chân từ đâu sinh, sinh từ đâu đến, diệt từ đâu đi. Nếu thấy được thấu suốt thì núi sông đất đai, muôn tượng sum-la, bốn Thánh, sáu phàm, tinh và vô tình không mất một cái ân, bèn thấy nước đổ bình bể. Đến đây không có thiền, không có đạo, cũng không có tâm không có tánh, không có huyền không có diệu, lộ bày không thể nắm bắt, lại đi như thế, bèn mua giày cỏ hành cước ba suốt mươi năm, cũng như mộng thấy nạp Tăng nín thở.

Hãy nói: Nạp Tăng có ưu điểm gì?

Hồi lâu sư nói: Điện chớp sáng mở mắt đindh môn, cách khe vươn kêu một tiếng lạnh. Lại nêu Tuyết Phong hỏi vị Tăng: Vừa rồi chỗ nào? Tăng đáp: Phúc thuyền.

- Biển sinh tử chưa qua vì sao lại lật úp thuyền (Phúc thuyền)?

Vị Tăng không đáp được, trở về nói cho Phúc Thuyền nghe.

Thuyền nói: Sao không nói với ông ấy là ta không có sinh tử?

Tăng lại đến Tuyết Phong, Phong hỏi vị Tăng như trước.

Tăng đáp: Không có biển sinh tử.

Phong nói: Đây không phải là lời của ông.

Tăng nói: Phúc Thuyền nói như thế.

Phong nói: Ta có hai mươi gậy gối cho Phục Thuyền. Hai mươi gậy lão Tăng tự ăn. Nhưng lại không liên can đến việc của xà-lê.

Sư nói: Tác gia tông sư, thiên nhiên vẫn còn. Tuy như thế cũng là người làm giặc, tâm rỗng không. Cho nên không liên can đến việc Tăng này, hai mươi gậy đâu cần tự ăn, nhưng lại thêm hai mươi gậy, chỉ đánh Phục Thuyền liền xong.

Hãy nói: Ông ấy lỗi chỗ nào? Già già lớn lớn không nên thay lời cho người.

Chúc năm mới Bính Phất, vị Tăng hỏi: Năm cũ đã qua, năm mới lại đến. Có người nào không liên hệ đến mới cũ không?

Sư nói: Có.

Lại nói: Người nào không liên hệ mới cũ?

Sư nói: Chư Phật, Bồ-tát, súc sinh, lừa ngựa.

Lại nói: Đêm nay Tiểu ra khỏi Đại gấp đi.

Sư nói: Ta đã không cõi gì vào cõi hoang, ông lại nhảy vào trong đống phân.

Lại nói: Kia nay không tiện.

Sư nói: Quả nhiên theo ta đến.

Bèn nói: Đầu sào trăm thước tiến một bước, chỗ nào được tin tức này? Trước núi cao muôn nhận bày một cơ, đọa trong hang người bấy giờ, chờ vọng tưởng buông xuống, bắt chỗ khéo léo lại chịu thua đương, lỗ mũi tìm đâu ở trong tay ta.

Cho nên Nam Tuyền nói: Dắt trâu thả phía Đông khe, không tránh khỏi ăn cỏ nước của quốc vương, bắt trâu thả phía Tây khe cũng không khỏi ăn cỏ nước của quốc vương, chỉ bằng tuỳ phần nạp một chút, đều không thấy được. Thượng tọa Cảo tùy phần nhận một chút đi.

Hồi lâu sư nói: Thích-ca đóng cửa thất ở Ma-kiệt, cày đất trồng cỏ tật lê. Tịnh Danh mở miệng ở Tỳ-da-ly, hàn đồ lại sinh sắt. Tu-bồ-đề xương vô thuyết để hiển bày đạo, cúng bánh cho Thần Nhàn. Thích Phạm bắt tiếng mà mưa hoa quả nhiên có người lãnh họ. Dù hướng lên một con đường ngàn Thánh không truyền, dây lụa cứng, cá nhảy sống. Vô sinh nhẫn dưới gậy, cơ đến không thấy sư, là cách giày gãi ngứa, đều không như thế, rời vào trong cõi vô sự, làm sao thông được then chốt này, ứng được thời tiết.

Bỗng lấy gậy động xuống đất một cái, nói: Có gõi gắm không? Sai một ly đi ngàn dặm. Tháng giêng còn lạnh, cuối mà lại đầu, ông già Thích-ca buộc cọc ngựa. Một Đại tang giáo là giấy cũ rách. Như nay ta ấn ngón tay thì biến phát sáng. Ông vừa day tâm thì trần lao khởi trước, nói siêu vượt Phật Tổ. Khi chưa nói với mọi người thì dưới gót chân đã lở lâm rồi. Rốt ráo thế nào? Phật Tỳ-bà-thi sớm lưu tâm, thẳng đến như nay không được diệu. Lại động gậy một cái.

Lại nêu: Tăng hỏi Kính Thanh: Đầu năm mới có Phật pháp hay không?

- Có.

- Thế nào là Phật pháp đầu năm mới?

- Nguyên chánh cải đổi muôn vật đều mới.

- Cám ơn lời sư đáp.

- Sơn Tăng ngày nay mất lợi.

Lại Tăng hỏi Minh Giáo: Đầu năm mới có Phật pháp hay không?

- Không.

- Năm nào cũng là năm tốt, ngày nào cũng là ngày tốt. Vì sao lại không?

- Ông Trương uống rượu ông Lý say.

- Già già lớn lớn, đầu rồng đuôi rắn.

- Sơn Tăng ngày nay mất lợi.

Sư nói: Hai vị Tôn túc, một hướng lên đỉnh núi cao cao đứng không bàng đĩnh, một người hướng đến biển sâu sâu đi không thấm ướt chân. Chính là thế, chưa khỏi có một số ngoa ngụy. Đêm nay hoặc có người hỏi Thượng tọa Cảo. Đầu năm mới có Phật pháp hay không? Chỉ nói với ông ấy: Ngày nay một đội tôi tớ ở trong nhà uống trà, thôn ca xã múa lộng một số quý thần, đáng được chấm bụng. Tôn giả ghét phát cầm lấy cái chén, vừa ném qua hăng hè sa thế giới, kinh sợ kiêu ngạo như sợ cưỡi nhào xuống, cột trụ nhảy vào mũi Hòa thượng đang gánh cây, gõ nhào núi Thiên trụ ở Thư châu. An vui thần núi Nhẫn tuấn không cấm, đi ra túm ngực áo nói:

- Vượt thần đoạn sinh tử, vì sao có nhiều vô minh. Bị một câu hỏi này, khôn xiết sợ hãi lại trở về điện Phật, vị thứ ba đang ngồi nhập định, vẫn điểm ngực điểm gân nói:

- Trên trời, dưới thế gian chỉ có ta là tôn quý nhất.

Tự nói: Trụ trụ.

Thượng tọa Cảo bị ông ta hỏi Phật pháp đầu năm mới? Vì sao một bồ lộn nhào trong hư không? Nói thoát không khinh mạn người.

Hồi lâu sư nói: Thượng tọa Cảo hôm nay mất lợi.

Hùng Bá trang thỉnh Bỉnh Phất, tướng các pháp vắng lặng, không thể dùng lời nói, Thích-ca ở nước Ma-kiệt-đê, trong hai mươi moat ngày mở miệng không lý do. Đại sư Đạt-ma đối với Lương Võ Đế, hết sức nêu lên, chỉ nói là không biết. Nếu cũng một bồ ngồi lại đi, hết cả mặt đất không có một người nào phát chân về nguồn. Bậc Tiên Thánh may có đệ nhị nghĩa môn, đâu ngại trong đó chung một đường.

Cho nên nói: Cảnh giới thanh tịnh chân như, tiêu diệt hết không hề còn, có thể theo duyên nhiễm tịnh, mà thành mười hai pháp giới.

Giơ phất trần lên nói: Phất trần này với chư Phật quá khứ, chư Phật vị lai, chư Phật hiện tại đồng một bi trí, đồng một hạnh nguyện, đồng một sức từ, đồng một nhân quan, đồng một tai nghe, đồng một mũi ngửi, đồng một lưỡi nếm, đồng một thân chạm, đồng một ý nghĩ, tuỳ nghi nói pháp. Vì các đại Bồ-tát nói sáu Ba-la-mật, giúp cho họ chứng Vô sinh pháp nhẫn. Vì hàng Thanh văn nói mười hai duyên sinh,

chân lý Tứ đế, làm cho họ đắc tám giải thoát, sáu thần thông chứng an vui vǎng lặng. Vì các chúng trời nói tất cả các hành đều vô thường, tất cả nhạc cụ đều hư hoại, giúp cho họ ra khỏi ba cõi. Vì loài người nói pháp không rõ nhân quả khiến họ tu mười điều lành, thanh tịnh hẳn ba nghiệp. Vì chúng A-tu-la nói pháp vô ngã, làm cho họ lìa bỏ kiêu mạn buông lung, an trú Nhẫn địa. Vì chúng sinh đau khổ ở địa ngục mà nói tội tánh không ở trong, ở ngoài, ở giữa, làm cho họ trong một niệm vượt lên Thập địa. Vì các ngạ quỷ bàng sinh nói pháp dứt hẳn vô minh căn bản, làm cho họ xả lìa đói khát, nóng lạnh, sinh lên cõi trời cõi người. Phất tử tùy nghi nói pháp như thế, một Đại tang giáo không thêm một chữ, cũng không bớt một chữ. Mọi người có tin kịp không? Nếu tin không kịp thì nghe Phất Tử nói lại kệ, rồi gõ vào giường thiền nói, là Thánh là phàm đều giải thoát, voi voi ba cõi xưng độc tôn. Lại nêu: Vị Tăng hỏi Mục Châu: Đầu kinh chữ Dī bất thành, chữ bát không phải, chẳng hay là chữ gì?

- Châu búng ngón một cái nói:
- Hội không?
- Không hội.

Châu nói: Trên đây là giảng khen vô hạn thảng nhán, Ếch nhái nhảy lên cõi trời, giun sán vọt qua biển Đông.

Sư nói: Vị Tăng này chỉ hỏi một chữ đầu kinh. Mục Châu đều khéo biết các nghề, sai biệt tự luân, lấy bài Long kham Thủ giám đường vận ngọc, chú giải tư đầu, bỏ đi những hoài bão của vị Tăng này, vị Tăng này cũng không ngại đặc biệt, thảng xuống liền chịu thừa đương.

Hãy nói: Cái gì lá chõ ông ấy thừa đương, nghe lấy chú cước này: Chữ Dī không thành chữ Bát, không phải búng ngón tay, chưa từng khắp trời giáp đất gõ mở cửa bốn mươi hai Bát-nhã ba-la-mật. Khéo biết các nghề tham thấu trong hội Hoa Nghiêm, trong giáo ngoài giáo một thời thu, thế gian xuất thế gian đều đầy đủ. Vô biên tội lỗi như nước dập tắt lửa. Vô lượng thảng nghĩa như hăng sa (cát sông hăng nhóm họp), lại có câu cuối cùng, kiên lao khổ tượng Vĩnh Thu Tạng đều thuộc hùng bá trang trước núi.

Bỉnh Phất muốn biết nghĩa Phật tánh, nên quán thời tiết nhân duyên, nếu thời tiết đến thì lý ấy tự rõ.

Hãy nói: Nay là thời gian gì? Có phải là người ngồi thì ngồi, người đứng thì đứng phải không?

Có phải mùa xuân như trút, mây xuân như nhạn hay không? Có phải là khói hương, đèn sáng đỏ rực không? Có phải Tăng tục đều tham

đồng hội một chỗ không? Nếu thế, chỉ thấy một bên, phải biết, chư Phật nhiều nhuê cát bụi ra đời giáng sinh cung vua ngồi đạo tràng, xoay bánh xe pháp, hàng phục chúng ma, độ chúng sinh nhập vào Niết-bàn, đều không ra khỏi thời gian này. Nếu mọi người tin được thì vô biên cảnh giới, tự tha không cách mảy may. Mười đời xưa nay đâu đuôi không lìa đương niệm. Nếu tin không được thì nói thiền lão bà đi. Phật không xa người, ngay tâm mà chứng, khỉ giỡn cao, pháp không có chỗ chấp trước, chạm cảnh đều như, cây khô buộc ngựa bệnh, chng phải tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải vật, rõ ràng đưa lên đầu thuyền, như thế cũng không được, chẳng như thế cũng không được, như thế như thế cũng không được, nhỏ ra nước dãi chồn hoang, lại có dạ dày bình thường, trong đó có người này, trước khi chưa đại tiện, bỗng nhảy ra được. Chỗ cao cao xem không đủ, chốn thấp thấp bằng có dư. Có thể cao vượt ba cõi, chạm bước bao la. Có thể cắt dòng sinh tử, y cứ vào địa vị Phật Tổ, bèn như thế đi. Ngủ lại am tranh, chỉ ở ngoài cửa. Vì sao? Không thấy người xưa nói hay sao?

- Người khéo nói lời, lời không thể nói. Người khéo theo dấu vết, dấu vết không thể theo, chỗ dấu vết không thể theo không có dấu vết, những điều nói không thể nói không có lời. Đã không lời lại không dấu vết. Cái quạt trong tay Vân Môn nhảy lên tầng trời ba mươi ba, chạm mũi Đế thích, đánh một gậy cá chép ở biển Đông, mưa như thác đổ, rót ráo là tông chỉ gì?

Hét một tiếng, nói: Núi đoạn nghi hấy thôi, núi cao lại đứng dậy. Lại nêu bài tụng của Long Nhã rằng: Tất cả danh sơn đến vì chân, khổ cực nhiều năm với đôi giày, nhưng nay đã già không thể đi, trong tay cầm thìa gỗ.

Hòa thượng Bạch Vân Thủ Đoan nói: Lão nhân Long Nhã có thể gọi là chỗ thành thực khó quên.

Sư nói: Hòa thượng Thủ Đoan nói thế giống như lấy mình biết người. Thượng Tòa Cảo thì không như vậy. Nhà nghèo khó thực hành ăn chay, bận việc không thể viết chữ thảo.

Kiết hạ, Bỉnh Phất nói: Trước tiến về một con đường, Cù-dàm mặt vàng không biết một câu, rõ ràng đâu trăm cổ, gã Hồ mắt xanh không thi thố, chỗ chợ bảo là, vắng lặng, chỗ tĩnh yên lặng chợ mênh mông, thẳng xuống như kiếp báu của vua, ai dám đương đầu nghĩ phạm. Đầu mũi nhọn vắt ngang tử thi muôn dặm, lại nói gì? Giống như đất chạm núi, không biết sự vòi vòi cô đơn của núi. Như đá ngậm ngọc không biết sự không dấu vết của ngọc. Lại nói gì? Voi đầu đàm qua sông, cắt dòng

nước mà qua, lại nói gì, toàn sáng toàn tối, hai thả hai lấy, phải biết người đến như thế một tấc tơ không mang theo, người đi như thế đất gò hứa thành núi, lấy lầm làm lầm.

Lấy Đại viên giác làm già lam của ta, thân tâm an cư trí bình đẳng tánh, trong chín mươi ngày hòa bùn gõ ngói. Đến đâu nếu có một đường chuyển thân thì không giữ việc nhà mình, há là vâng theo nghi phạm của tiên Thánh.

Cho nên nói: Toàn mũi nhọn địch Thánh ít gặp tri âm, không có một người trong muôn người đồng chết đồng sống.

Hãy nói: Đồng chết đồng sống là mặt mũi gì?

Bỗng giơ gậy nói: Hòa thượng Triệu Châu đến, Phật vàng không độ được lò, Phật gỗ không độ được lửa, Phật bùn không độ được nước, đồng xuống một cái, nói:

- Trăm thứ lẩn lộn, không và chõ hư, nạp Tăng mắt sáng, mù điếc câm ngọng. Kim cang tạng thân mé nước, ngựa đi ở trời Phi Phi tưởng, một tức tất cả, tất cả tức một, cả mặt đất là môn giải thoát, người này biết có, hãy nói:

- Hành giả trong hang đẹp cái cối. Vì sao quên lại dời chân? Hồi lâu sư hé một tiếng.

Lại nêu: Tam Thánh nói: Ta gặp người thì ra, ra thì không làm người.

Hưng Hóa nói: Ta gặp người thì không ra, ra thì lại làm người.

Hòa thượng Chân Tịnh nói: Hai cái chùy xưa này, trộm được của Lâm Tế một chút kế sống, mỗi người đều tự phân cương bầy giới, khí xông khấp vũ trụ, khiến người mắt sáng chỉ được khéo cưỡi.

Sư nói: Lão nhân Chân Tịnh rất giống như lừa dối chết đi. Thượng tọa Cảo không như vậy, bỗng mở đường ba yếu ba huyền, quét sạch núi Tu-di thứ nhất.

Hãy nói: Là phần thượng Tam Thánh ư? Hay là Hưng Hóa? Người có mắt phân biệt lấy Bỉnh Phất, có vị Tăng hỏi: Gương xưa chưa mài thì thế nào?

Sư nói: Lửa không đợi mặt trời mà nóng.

- Khi mài rồi thì sao?

- Gió không đợi trăng mà mát.

- Mài và chưa mài thì thế nào?

- Giao nhau.

Hỏi: Người không làm bạn với muôn pháp là người thế nào?

- Đợi ông uống hết nước bốn biển thì ta sẽ nói cho ông nghe.

- Ý thế nào?

Sư nói: Đinh đinh kéo dính.

Bèn nói: Yếu diệu của chư Tổ, chẳng tranh biện mà cầu, hăng hái rộn ràng để xóa bỏ dị kiến. Cho nên Đức Sơn vào cửa liền đánh, đá lửa đến trời xanh. Lâm Tế vào cửa liền hét, rung chuyển cả vũ trụ. Chẳng phải pháp trước mắt, cũng chẳng phải cỏ hướng thượng, như thế như thế, bèn nhảy ra được, đang ở trong hang dây dưa, làm sao bình nghị, làm sao nói hội. Không thể nói đại cơ, đại dụng, đại giải thoát, lộ bày chẳng thể lấy rồi là thôi, còn được không? Chẳng thấy Hòa thượng Phong Huyệt nói hay sao? Nếu trước lời nói tiến cử được thì còn dính mắc vào khoảng mê, dù tinh thông về cú, không khỏi chạm việc thấy sai. Nếu là nạp Tăng có bản sắc thì ngay lúc ấy lãnh hội qua, thì có thể ngồi trên đầu sắc thịnh. Văn-thù tự Văn-thù, giải thoát tự giải thoát, chén bùn ta thế nào?

Hồi lâu sư nói: Bầy chim phải là kẻ anh linh, địch Thánh còn có sư tử. Chọn người làm Phật nếu không có con mắt như thế thì dù ngàn năm cũng đâu làm được. Lấy phất trần gỗ vào giường thiền.

Lại nêu: Bạch Trượng lại đến Tham Mã Tổ, đứng hầu một bên.

Mã Tổ dựng phật trần.

Trượng nói: Ngay dụng này lìa dụng này.

Tổ để phất trần lại chỗ cũ, hồi lâu nói: Ông sau này lật hai miếng da, lấy gì làm người?

Trượng lấy phất trần dựng đứng.

Tổ nói: Ngay dụng này mà lìa dụng này.

Trượng cũng để phất trần lại chỗ cũ.

Tổ bèn hét.

Sau đó Hoàng Bá đến chỗ Bách Trượng. Một hôm, muốn đến lễ bái từ biệt Mã Tổ.

Trượng nói: Mã Tổ đã chết rồi.

Bá nói: Chẳng hay Mã Tổ có ngôn cú gì?

Trượng bèn nêu nhân duyên tái tham. Lúc ấy ta bị Mã Tổ hét một tiếng, điếc tai cả ba ngày.

Hoàng Bá nghe nêu như vậy bất giác thè lưỡi.

Trượng nói: Ông sau này có nối pháp Mã Tổ hay không?

Bá nói: Không, ngày nay nhờ sư nêu được thấy dụng đại cơ của Mã Tổ, lại không biết Mã Tổ. Nếu nối pháp Mã Tổ, sau này sẽ chôn con cháu ta.

Sư nói: Bách Trượng bị hét, đáng được ba ngày điếc tai.

Hoàng Bá nghe nêu bất giác thè lưỡi, Bách Trượng nghi ông ấy nói pháp Mã Tổ. Sau đó, do Lâm Tế ba lần hỏi đại ý Phật pháp, ba lần đánh sáu mươi gậy, bèn cho ba ngày điếc tai, thở ra Lâm Tế mới biết. Như cây chổi quét, xin hỏi đại chúng sư thừa có y cứ, vì sao chỗ dụng không đồng? Hội không? Như sóng Tào Khê, vô hạn người thường bị chìm.

Thí chủ xem tạng kinh, thỉnh Bỉnh Phất, nói chân pháp thân của Phật còn như hư không, ứng vật hiện hình như trăng nước.

Giơ gậy lên nói: Ông già Thích-ca đến ở trên đầu gậy của Thượng tọa Cảo, hiện thân diệu sắc, nói với đại chúng rằng:

Trong tạng Tỳ-lô có quyển kinh lớn, bằng tam thiền đại thiền thế giới, sách viết về tam thiền đại thiền thế giới, ắt đều không còn. Ta dùng mắt trời thanh tịnh thấy quyển kinh lớn kia ở trong một hạt bụi. Đêm nay đối trước chúng trời người bày phương tiện lớn, phá một hạt bụi kia lấy ra quyển kinh này, lợi ích hữu tình, động gậy một cái, với đại chúng nói:

- Một hạt bụi đã phá, quyển kinh lớn đã ra, có đốn có tiệm, có quyền có thật, có nữa có đầy, có ở giữa có hai bên, có lý có sự, có nhân có quả, trăm ngàn pháp môn, vô lượng nghĩa mầu. Tất cả các pháp thế gian và xuất thế gian ở trong đây, mọi người tin được không? Nếu tin được thì ra ba cõi vượt biển khổ, tận đời vị lai đều được thọ dụng. Nếu không tin được ông già Thích-ca lại vào trong cây gậy, bèn giơ lên nói:

- Nếu gọi là ông già Thích-ca lại là cây gậy. Nếu gọi là cây gậy lại là ông già Thích-ca, ông già Thích-ca xuyên qua cây gậy hay cây gậy xuyên qua ông già Thích-ca. Chính lúc như thế là đốn hay tiệm? Là quyền hay là thật? Là nửa hay đầy? Là giữa hay hai bên? Là lý hay sự? Là nhân hay quả? Ông lão Thích-ca ư? Là gậy ư?

Hết một tiếng nói: Đốn cũng không thật có, tiệm cũng không thật có, quyền cũng không thật có, thật cũng không thật có, nữa cũng không thật có, đầy cũng không thật có, giữa cũng không thật có, hai bên cũng không thật có, lý cũng không thật có, sự cũng không thật có, nhân cũng không thật có, quả cũng không thật có, ông già Thích-ca cũng không thật có, cây gậy cũng không thật có, một hạt bụi cũng không thật có, quyển kinh lớn cũng không thật có. Hiện nay người nói pháp cũng không thật có, người nghe pháp cũng không thật có, ngay cả cái không thật có này cũng không thật có.

Bèn lấy phất trần vẽ một đường nói: Vẽ hết lồng nhăng.

Lại giơ gậy lên nói: Chính lúc như thế, thế nào là lỗ mũi của mỗi đương nhân.

Hồi lâu sư nói: Ngàn Thánh không biết chỗ nào đi, nhở kiếm dài của trời ép ngặt người lạnh. Lại động xuống một cái.

Lại nêu: xưa có một bà lão cúng dường tài vật, thỉnh Hòa thượng Triệu Châu chuyển Đại tạng kinh. Triệu Châu nhiễu quanh giưỡng thiền một vòng nói: Chuyển Đại tạng kinh đã xong, người ở trở về kể cho bà lão nghe.

Bà lão nói: Xưa nay thỉnh chuyển một Đại tạng, sao Hòa thượng chỉ chuyển nửa tạng?

Sư nói: Trong chúng bàn luận nói thế nào là nửa tạng.

Hoặc nói lại nhiễu một vòng, hoặc búng ngón tay một cái: hoặc ho một tiếng, hoặc héc một tiếng, hoặc tát một cái, kiến giải như thế, chỉ là không biết thiện. Nếu là nửa tạng kia chớ nói Triệu Châu nhiễu một vòng, dù trăm ngàn muôn ức vòng đối với bà lão chỉ được nửa vòng, dù cho nhiều trăm ngàn muôn ức vòng quanh núi Tu-di, đối với bà lão chỉ được nửa tạng. Dù cho núi sông đất đai muôn tượng sum la, như cỏ cây, mỗi thứ đủ tướng lưỡi rộng dài. Khác miệng cùng tiếng, từ ngày nay chuyển đến hết đời vị lai đổi với bà lão chỉ được nửa tạng. Mọi người có biết bà lão không?

Hồi lâu sư nói: Uyên ương đủ màu ra theo anh xem, không lấy kim châm đưa cho người.

Vì Hòa thượng Cao Am Ngộ theo bức tranh, lấy bức tranh dạy chúng: đỉnh núi Liên Hoa chân thật nói, ba tháp trở về tiết lộ cơ, hai chỗ đầu đường đều mở bày. Cõi nước chẳng thể không hết sáng. Ánh sáng chính là người biết có.

Hãy nói: Lão Nhân Cao Am mặt mũi xưa nay ở đâu? Có gửi gắm không? Phật sống chưa đủ, thế giới chưa hình thành, chính là mắt mày rõ ràng, mươi phần hiển bày, có người ở đây biết được, lại bắt tay lão này cùng đi. Không thêm danh mạo trên cái trường tranh. Nếu chưa được như vậy thì Văn Môn không khỏi theo lệ điên đảo, bèn mở rộng nói:

- Có thấy không? Cái này nếu có hai cái, cái này nếu chẳng phải lỗi lầm trước mặt, không lỗi lầm, không hai cái, Tổ đường không có vị trí sắp đặt, kẻ ngu ngồi trước hiên an nhàn. Về cơ duyên trong thất, sư hỏi vị Tăng: Nham Đầu mới đến cửa Đức Sơn liền hỏi: Là phàm hay Thánh, Đức Sơn liền hé.

Nham Đầu lẽ bái, ý chỉ thế nào?

Vị Tăng nói: Giống như tin tức.

Sư nói: Ở kia chính là ưu điểm.

Tăng bèn hét.

Sư nói: Một tiếng hét này của ông chưa có chủ, đi ra.

Sư hỏi vị Tăng: Chẳng phải tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải vật, ông làm sao hội?

Tăng nói: Lãnh hội.

Sư nói: Lãnh hội bảy đời tiên linh trong nhà ông.

Tăng bèn thét.

Sư nói: Vừa đến lãnh hội mà nay hét, liên can đến việc gì là chẳng phải tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải vật.

Vị Tăng không đáp.

Sư bèn đánh đuổi ra.

Sư hỏi vị Tăng: Giữa đường gặp người đạt đạo, không dùng lời, im lặng đáp là thế nào?

Vị Tăng trân trọng, bèn đi.

Sư cười ha ha.

Kế có một vị Tăng vào, sư nói: Ta vừa đến hỏi vị Tăng này, giữa đường gặp người đạt đạo, không dùng lời, im lặng đáp thì thế nào, vị Tăng ấy trân trọng bước đi.

Ông hỏi ông ấy có hội không?

Vị Tăng định hỏi, sư bèn đánh đuổi ra.

Sư hỏi vị Tăng: Người không làm bạn với muôn pháp là người nào?

- Kẻ không mặt mày.

- Vừa rồi có vị sư, Tăng nói như thế bị đánh rồi đuổi ra.

Vị Tăng suy nghĩ, sư liền đánh.

Sư hỏi vị Tăng: Quốc sư ba lần gọi thị giả, ý chỉ thế nào?

- Cá lội nước đục.

- Chớ vọt ra.

Vị Tăng không đáp được, sư liền đánh.

Sư hỏi vị Tăng: Mã Đại Sư nói: Từ khi Hồ loạn, sau ba mươi năm không hề thiêng muối tương, ý thế nào?

- Tùy nhà giàu tiết kiệm.

Sư nói: Nếu theo nhà giàu tiết kiệm, chỉ là ông không hội.

Vị Tăng suy nghĩ, sư liền hét đuổi ra.

Vị Tăng hỏi: Chẳng biết mõ giáp sau khi chết đi về đâu?

- Ông ngày nay là sống hay chết.

Vị Tăng nói: Sống cũng không nói, chết cũng không nói.

Sư nói: Kẻ này vào nguồn.

Vị Tăng suy nghĩ, sư liền đánh, đuổi ra.

Lại hỏi một vị Tăng: Tăng này vừa đến nhận một việc bại trận, ông có biết không?

- Biết.

Sư cũng đánh đuổi ra.

Sư hỏi vị Tăng: Hương Nghiêm nói trên cây ông làm sao hôi?

- Như đối gió xuân chim hạc kêu.

Sư nói: Thượng tọa Hổ Đầu bước ra khỏi chúng nói: Trên cây thì bất luận, chưa lên cây xin Hòa thượng nói là tại sao?

Tăng nói: Vừa đến nói với Hòa thượng rồi.

Sư nói: Như đối gió xuân chim hạc kêu là nói trên cây hay nói dưới cây? Tăng không đáp được.

Sư liền đánh.

Sư hỏi vị Tăng: Như thế cũng không được, không như thế cũng không được, như thế không như thế đều không được là thế nào?

Tăng nói: Đều được.

Sư nói: Bè đi cây đào ngọt, núi xanh hái lê chua.

Sư hỏi vị Tăng: Ông nói thiền, còn thọ giáo không?

- Muôn dặm một mảnh sắt.

- Đâu thể có Di-lặc trong viện Quán Âm.

Vị Tăng suy nghĩ.

Sư đánh đuổi ra.

Tăng thỉnh Giáp Sơn nói cảnh, nói chưa xong, sư bèn hét.

Vị Tăng mồm khít không hiểu gì.

Sư nói: Ông hỏi gì?

Vị Tăng định nêu. Sư liền đánh hét đuổi ra.

Sư hỏi vị Tăng: Đạo không cần tu, chỉ chớ ô nhiễm, thế nào là không nhiễm ô?

- Đệ tử không dám nói.

- Vì sao ông không dám nói.

- Vì sợ ô nhiễm.

- Sư lớn tiếng quát nói hành giả đem chổi quét phân đencil.

Vị Tăng mồm khít.

Sư bèn đánh đuổi ra.

Sư mới thấy vị Tăng đi vào nói: Không phải thì đi ra.

Vị Tăng bèn đi ra.

Sư nói: Không lưỡng được đại nhân bị ngũ mạch chuyển.

Lại có một vị Tăng đi vào, sư cũng nói: Không phải thì đi ra.

Vị Tăng bước đến gần.

Sư nói: Nói với ông chẳng phải lại đến trước tìm cái gì.

Sư bèn đánh, đuổi ra.

Lại có một vị Tăng bước vào nói: Hai vị Tăng vừa đến không hỏi ý Hòa thượng, sư cúi đầu hừ một tiếng.

Vị Tăng không thi tho.

Sư bèn đánh, nói: Lại là ông hội ý lão Tăng.

Sư hỏi vị Tăng: Trí Nhất thiết trí thanh tịnh, không hai không khác, vì không khác không đoạn, ông làm sao hội.

- Trí Nhất thiết trí thanh tịnh không hai, không khác, vì không khác, không đoạn, đệ tử chỉ hội như thế

Sư lớn tiếng nói: Ôm con mèo đến.

Vị Tăng không đáp được.

Sư bèn hét đuổi ra.

Sư hỏi vị Tăng: Ngày trước ta có câu hỏi ông, ngày trước ông đáp cho ta rồi. Nay vì sao lại ngủ?

- Đúng thế đúng thế.

Sư nói: Nói gì.

- Chẳng phải chẳng phải.

Sư đánh hai gậy nói: Một gậy đánh ông như thế, một gậy đánh ông không như thế.

Sư mới thấy vị Tăng vào liền nói: Chư Phật, Bồ-tát, súc sinh, ngựa lừa, cây bá trước sân, ba cân gai, que chùi phân, ông là kẻ không giống giặc.

Vị Tăng nói: Biết Hòa thượng có cỏ yếu này lâu rồi.

- Ta không có lý do gì vào cỏ hoang, phân hôi của ông cũng không biết, vị Tăng rũ tay áo đi ra.

Sư nói: Khổ thay Phật-đa-da.

Sư mới thấy vị Tăng bước vào bèn nói: Ông không biết thì đi ra, vị Tăng bèn đi ra.

Kế có một Tăng bước vào sư cũng nói: Ông không hội thì đi ra.

Vị Tăng cũng ra.

Lại có một vị sư vào, sư nói: Hai Thượng tọa vừa đến, một người biết thâu không biết buông, một người biết buông không biết thâu, ông có biện đưọc không?

- Giống như đã lãnh hội qua.

- Sau khi lãnh hội qua chǎng có tin tức tốt gì. Vị Tăng vỗ tay đi ra.

Sư nói: Sau ba mươi năm sẽ ngộ. Sư hỏi vị Tăng:  
Ông tên gì?

- Như pháp.

- Tăng đương, điện Phật có như không?

- Như.

- Lão Tăng bị ông khám phá. Vị Tăng suy nghĩ,  
sư bèn đánh.

Hỏi Tăng: còn nhớ thoại đâu không?

- Không nhớ.

- Ông đến đây vì việc gì? Bèn đánh.

Sư hỏi vị Tăng: Ngũ tổ nói: Triệu Châu nói con chó không có Phật tính, cũng hơn  
con mèo mươi muôn ức là sao?

- Gió thổi cỏ rạp.

- Ông cũng không nói loạn làm sao hôi? Vị Tăng không nói.

- Học dòng ngôn ngữ bèn đánh đuổi ra.

Sư mới thấy vị Tăng bước vào, nói: Ông già Thích-ca đến, vị Tăng đến gần.

Sư nói: Thì ra không phải, liền đánh.

Lại có vị Tăng vào, sư cũng nói ông già Thích-ca đến. Vị Tăng thăm hỏi, bèn ra.

Sư nói dường như người chân thật.

Hỏi thị giả Bao nhiêu người vào thất? Mấy người nói được, mấy người nói không  
được?

- Mõ giáp chỉ biết khán.

Sư xoè tay nói: Tay ta đâu giống tay Phật?

- Trời lạnh, lại thỉnh Hòa thượng trùm tay áo, bèn đi.

Sư theo sau, đánh một gậy trúc nói: Hãy nói là thường hay phạt cho ông?